

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số của Văn phòng UBND tỉnh Ninh Thuận
đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030

Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021 -2025, tầm nhìn đến năm 2030 và Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Ban hành Đề án Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai, với các nội dung cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục tiêu chung:

- Đảm bảo việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021 -2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số một cách sâu rộng trong công chức, viên chức, người lao động trong Văn phòng, đưa chuyển đổi số là thành phần quan trọng trong công tác tham mưu, phục vụ sự chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, đồng hành với doanh nghiệp trong hoạt động chuyển đổi số.

- Từng bước tạo lập dữ liệu mở cho mọi hoạt động nghiệp vụ, sử dụng dữ liệu số cho các hoạt động, dễ dàng truy cập, sử dụng, tăng tốc độ xử lý công việc, đẩy mạnh sử dụng và lưu trữ văn bản số, giảm chi phí hoạt động, từng bước xây dựng môi trường làm việc hiện đại, tiết kiệm thời gian.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Mục tiêu đến năm 2025:

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu, đôn đốc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố hình thành cơ sở hạ tầng dữ liệu nhằm cung cấp nhu cầu thông tin phục vụ quản lý, điều hành nhằm tham mưu UBND tỉnh Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầy đủ, kịp thời và chính xác.

- Đôn đốc các sở, ngành thực hiện 100% hồ sơ thủ tục hành chính được quản lý, theo dõi tiến độ xử lý trên Cổng dịch vụ công và hệ thống một cửa điện tử; 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 100% báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê chuyên ngành phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh được thực hiện qua hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng phòng họp thông minh, hội nghị trực tuyến phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

- Tăng cường nâng cấp, đầu tư hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin tại nội bộ Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, phục vụ tốt nhu cầu khai thác, sử dụng của công chức, viên chức, người lao động Văn phòng.

a) Mục tiêu đến năm 2030:

- Tham mưu, đơn đốc 100% dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố đạt mức độ 4 được cung cấp đa phương tiện truy cập, bao gồm cả thiết bị di động.

- 100% hồ sơ công việc tại Văn phòng được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước theo quy định).

- Phối hợp tham mưu hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng dữ liệu với các nguồn dữ liệu được cập nhật thường xuyên, đầy đủ và chính xác đảm bảo người dân, doanh nghiệp có thể tìm kiếm; khai thác, sử dụng hầu hết các dữ liệu không phải là mật của tỉnh trên cổng cung cấp dữ liệu mở.

II. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện:

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ủy Văn phòng, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

- Cấp ủy, Lãnh đạo Văn phòng tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, quyết định, kế hoạch của Trung ương, của UBND tỉnh về chuyển đổi số.

- Công chức, viên chức Văn phòng UBND tỉnh tích cực tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhất là đội ngũ lãnh đạo các Phòng, đơn vị, công chức phụ trách công nghệ thông tin.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Vận động, tuyên truyền để người dân, doanh nghiệp tích cực sử dụng dịch vụ chuyển đổi số của chính quyền triển khai thực hiện.

2. Xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy quá trình chuyển đổi số; đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số

- Nghiên cứu đổi mới, ban hành các quy trình nghiệp vụ được số hóa nhằm nâng cao hiệu quả công tác tham mưu, phục vụ sự chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh;

- Lồng ghép, ưu tiên nguồn lực cho các chương trình đào tạo nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức về chuyển đổi số.

- Tiếp tục đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, người lao động, đặc biệt là cán bộ làm công tác công nghệ thông tin hiện có, tập trung

đào tạo, bồi dưỡng, cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng.

3. Đầu tư phát triển hạ tầng số, nền tảng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số:

- Nâng cao công tác tham mưu cho Lãnh đạo UBND tỉnh trong việc đôn đốc Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh giao về chuyển đổi toàn bộ mạng Internet sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPV6).

- Đẩy mạnh triển khai các cơ sở dữ liệu Quốc gia, cơ sở dữ liệu của tỉnh, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước, góp phần hình thành các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu mở cấp tỉnh.

- Thực hiện nghiêm túc việc báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại cơ quan để đảm bảo kết nối an toàn các mạng LAN với mạng internet băng thông rộng và mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh.

- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng thiết bị công nghệ thông tin và ứng dụng đồng bộ, hiện đại để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả trong xử lý công vụ của Cán bộ, công chức, viên chức.

4. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng:

- Hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm các quy định về bảo mật thông tin trong quản lý nhà nước, an toàn thông tin mạng của các hệ thống quản lý.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Tích cực tham gia lớp tập huấn nghiệp vụ của Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức thực hiện.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch sao lưu dữ liệu dự phòng, bảo đảm hoạt động liên tục của Văn phòng; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

III. Kinh phí thực hiện:

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước, lồng ghép trong các chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

IV. Tổ chức thực hiện:

1. Lãnh đạo các Phòng, Ban, Trung tâm có trách nhiệm chủ động, phổ biến công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý và triển khai thực hiện tốt các nội dung theo phụ lục kèm theo của Kế hoạch này.

2. Phòng Hành chính – Quản trị là đầu mối triển khai việc thực hiện Kế hoạch; báo cáo kết quả tình hình triển khai, thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định.

Trên đây là nội dung Kế hoạch Chuyển đổi số của Văn phòng UBND tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030./.

(Đính kèm: Phụ lục nhiệm vụ triển khai chuyển đổi số của Văn phòng UBND tỉnh Ninh Thuận)

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c)
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Các phòng, ban, trung tâm
- Lưu: VT

CHÁNH VĂN PHÒNG



Hồ Sĩ Sơn

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-VPUB ngày /6/2022 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nhiệm vụ	Phòng/Ban/Trung tâm chủ trì	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành về lĩnh vực chuyển đổi số; đôn đốc các Sở, ngành, địa phương thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ, Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021	Phòng Kinh tế - Tổng hợp Trung tâm phục vụ hành chính công	Thường xuyên	
2	Tham mưu xây dựng và đôn đốc các Phòng, Ban Trung tâm triển khai thực hiện kế hoạch đạt hiệu quả cao nhất. Định kỳ tham mưu các báo cáo theo quy định.	Phòng Hành chính – Quản trị	Thường xuyên	
3	Tham mưu bố trí kinh phí để đầu tư các trang, thiết bị phù hợp phục vụ Chuyển đổi số tại Văn phòng	Phòng Hành chính – Quản trị	Thường xuyên	
4	Hoàn thiện mô hình trung tâm dự phòng nóng phục vụ chương trình chuyển đổi số đến 2030	Phòng Kinh tế - Tổng hợp Phòng Hành chính – Quản trị	Năm 2022	<i>Tại khoản 2 mục II (phát triển hạ tầng) Phần A phụ lục 1 Đề án</i>

STT	Nhiệm vụ	Phòng/Ban/Trung tâm chủ trì	Thời gian thực hiện	Ghi chú
5	Nâng cấp hệ thống mạng số liệu chuyên dùng phục vụ cơ quan nhà nước đáp ứng chương trình chuyển đổi số	Phòng Hành chính – Quản trị	Thường xuyên	
6	Xây dựng Trung tâm chỉ đạo, điều hành hành số Ủy ban nhân dân tỉnh	Phòng Kinh tế - Tổng hợp Phòng Hành chính – Quản trị	Năm 2023, 2025	<i>Tại khoản 6 Phần B (phát triển Chính quyền số) phụ lục 1 Đề án</i>
7	Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Đề án.	Phòng Kinh tế - Tổng hợp	Thường xuyên	
8	Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Phòng Hành chính – Quản trị	Thường xuyên	
9	Triển khai 60% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trên môi trường mạng.	Trung tâm phục vụ hành chính công	Năm 2022	
10	Rà soát, chuẩn hoá quy trình nghiệp vụ xử lý công việc tại Văn phòng trên môi trường mạng và không sử dụng giấy.	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên	